

Bài 12: Các hình thức và nguồn vốn khởi nghiệp



Mục tiêu bài học

- Hiểu được tầm quan trọng của vốn khi khởi nghiệp
- Hiểu được các loại nguồn vốn
- Xác định được số vốn cần thiết khi khởi nghiệp
- Ước tính được số vốn trong bản KHKD



Nội dung bài học

- Nguồn vốn khởi sự
- Vốn chủ sở hữu

Vốn vay





Nguồn vốn khởi sự

• Vốn chủ sở hữu

Các khoản vay







Vốn chủ sở hữu

- Hình thành từ vốn đóng góp của các chủ sở hữu để đưa vào kinh doanh
- Từ tiền tiết kiệm của chủ DN





Thiếu vốn kinh doanh

 Bạn sẽ làm gì nếu bản thân không đủ vốn để có thể khởi sự doanh nghiệp???

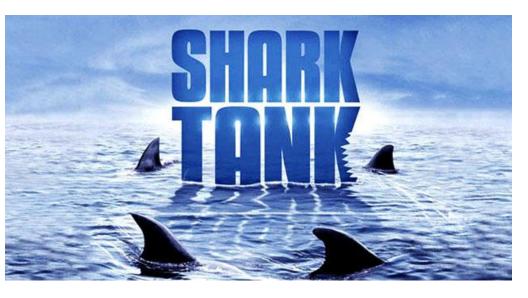




Thiếu vốn kinh doanh

B\$50-

Business Startup Support Centre







Các khoản vay

- Vay vốn: hoàn trả nợ gốc + phát sinh chi phí lãi vay
- Có thể thanh toán từng lần hoặc toàn bộ







- Ngân hàng
- Chương trình cấp tín dụng của Chính phủ

Tổ chức tín dụng nhỏ

- Hiệp hội
- Các nguồn khác...



Các khoản vay

 Theo bạn thì tổ chức tín dụng sẽ căn cứ vào đâu để đồng ý xét duyệt khoản vay của bạn???







- Căn cứ xét duyệt khoản vay:
- ✓ Tính khả thi của kế hoạch KD

- ✓ Tài sản đảm bảo cho khoản vay
- ✓ Lãi suất vay số tiền vay được duyệt theo xếp hạng tín dụng của DN



Tài sản đảm bảo khoản vay

 Liệt kê các loại tài sản có thể đảm bảo cho khoản vay vốn tại ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng???







Tài sản đảm bảo khoản vay

- Thế chấp bằng tài sản: nhà đất, ô tô...
- Kho hàng của doanh nghiệp

- Giấy tờ có giá sổ tiết kiệm
- Tín chấp

Quyền đòi nợ...





• Xác định tài sản thế chấp cho khoản vay:

Loại tài sản thế chấp	Kiểm tra sự phù hợp với doanh nghiệp bạn	Chi tiết
Tiền gửi cố định		
Nhà đất		
Cổ phiếu, trái phiếu		
Phương tiện vận tải		
Tín chấp		



Ví dụ công ty túi vải Tâm Thanh

• Nguồn vốn khởi sự: đơn vị 1000 đ

	Số lượng
Vốn khởi sự cần thiết	778.600
Nguồn vốn:	
 Vốn chủ sở hữu 	578.600
Nguồn khác:	
Khoản vay bạn bè:	200.000
Tổng (bằng tổng vốn khởi sự cần thiết)	778.600
Tài sản thế chấp : nếu đi vay	



• Điền vào phần 9.1: Nguồn vốn khởi sự trong bản KHKD

	Số lượng
Vốn khởi sự cần thiết	
Nguồn vốn:	
 Vốn chủ sở hữu 	
Nguồn khác:	
Tổng (bằng tổng vốn khởi sự cần thiết)	
Tài sản thế chấp : nếu đi vay	





• Điền vào phần 9.2: Lịch trả nợ vay

Người cho vay:

Tổng số tiền vay:

Thời hạn vay:

Thời kỳ thanh toán:

Lãi suất:

Thời gian ân hạn:

Chi phí vốn năm đầu:

Chính sách bảo hiểm:





• Lịch trả nợ vay (tiếp):

Kỳ thanh toán	Vốn thanh toán	Thanh toán từng lần	Thanh toán gốc	Lãi suất	Bảo hiểm
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
Tổng					



Bài tập cá nhân

- Công ty A vay 1 tỷ đồng bổ sung vốn lưu động, với lãi suất vay 1% hàng tháng. Lãi trả hàng tháng theo dư nợ thực tế. Nợ gốc trả đều hàng tháng, mỗi tháng 100 triệu đồng.
- a. Tính nợ lãi của tháng đầu và tháng cuối cùng trả nợ
- b. Tính số kỳ trả nợ của công ty
- c. Tính số tiền nợ gốc và nợ lãi tháng đầu tiên phải trả?



Bài tập cá nhân

a. Tính nợ lãi của tháng đầu và tháng cuối cùng trả nợ Nợ lãi tháng đầu = 1 tỷ * 1% = 10 triệu đồng
Nợ lãi tháng cuối cùng = 100 triệu *1 % = 1 triệu đồng
b. Tính số kỳ trả nợ của công ty
Số kỳ trả nợ = 1 tỷ / 100 triệu = 10 kì (1 kì = 1 tháng)
c. Tính số tiền nợ gốc và nợ lãi tháng đầu tiên phải trả?
Nợ gốc + nợ lãi = 100 + 10= 110 triệu đồng



Tổng kết bài học

• Nguồn huy động vốn: ngân hàng, tổ chức tín dụng...

Đảm bảo kế hoạch sử dụng vốn và trả lãi

Thank you!